TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẬU LỘC** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:116A/2022/QĐST-HNGĐ	*Hậu Lộc, ngày 14 tháng 6 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC - TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Điều 361, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 99/2022/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Nguyễn Công V, sinh năm 1991
2. Chị Phạm Thị Trúc Q, sinh năm 1995

Cùng địa chỉ: Thôn Y Ngô, xã Đại Lộc, huyện Hậu Lộc, Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Nguyễn Công V và chị Phạm Thị Trúc Q công nhận tình cảm vợ chồng không còn khả năng hàn gắn đoàn tụ nên thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Công V và chị Phạm Thị Trúc Q công nhận vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Phạm Linh Chi, sinh ngày 12/10/2014 và Nguyễn Công Thành, sinh ngày 06/12/2018. Ly hôn anh V và chị Q thỏa thuận giao cả hai con cho anh Nguyễn Công V trực tiếp nuôi dưỡng (cũng là nguyện vọng của cháu Chi). Chị Q chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh V.

[3] Về tài sản chung: Anh Nguyễn Công V và chị Phạm Thị Trúc Q thống nhất vợ chồng không có tải sản chung nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

[4] Về công nợ chung: Anh Nguyễn Công V và chị Phạm Thị Trúc Q thống nhất vợ chồng không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ nên không yêu cầu giải quyết.

[5] Về lệ phí: Anh Nguyễn Công V và chị Phạm Thị Trúc Q thỏa thuận chị Q nộp 300.000 đồng lệ phí ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Công V và chị Phạm Thị Trúc Q.

- Về con chung: Anh Nguyễn Công V và chị Phạm Thị Trúc Q có 02 con chung là Nguyễn Phạm Linh Chi, sinh ngày 12/10/2014 và Nguyễn Công Thành, sinh ngày 06/12/2018. Ly hôn anh V và chị Q thỏa thuận giao hai con cho anh Nguyễn Công V trực tiếp nuôi dưỡng (cũng là nguyện vọng của cháu Chi). Chị Q chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh V.

Chị Q có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung anh V không được ngăn cấm. Vì quyền lợi của con chung, các đương sự được quyền đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn.

- Về tài sản, công nợ chung: Anh Nguyễn Công V và chị Phạm Thị Trúc Q thống nhất vợ chồng không có tải sản chung, không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ nên không yêu cầu giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án*:* Anh Nguyễn Công V và chị Phạm Thị Trúc Q thống nhất: Chị Q nộp 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí chị Q đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hậu Lộc theo biên lai thu số AA/2021/0008927 ngày 16/5/2022.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Hậu Lộc
- UBND xã Đại Lộc;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Cao V Sang